



TÓM TẮT CÁC HÀNH ĐỘNG CẤP BÁCH CẦN THỰC HIỆN ĐỂ NGĂN CHẶN TÌNH TRẠNG BUÔN BÁN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ TRÁI PHÉP TẠI VIỆT NAM

TÌNH HÌNH BUÔN BÁN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ TẠI VIỆT NAM

Nằm trong vành đai nhiệt đới, Việt Nam là một trong 25 quốc gia có nền đa dạng sinh học cao nhất trên thế giới*, với hơn 300 loài thú, gần 900 loài chim và hơn 2.700 loài cá. Tuy nhiên, hầu hết các hệ sinh thái và đa dạng sinh học của Việt Nam, từ rừng, đất ngập nước đến đại dương, đều đã bị đe dọa nghiêm trọng trong suốt những thập kỷ qua do tình trạng khai thác quá mức nguồn tài nguyên thiên nhiên, nạn phá rừng và ô nhiễm. Những mối đe dọa nghiêm trọng này đã và đang đẩy hàng trăm loài động vật hoang dã (ĐVHD) của Việt Nam đến bờ vực tuyệt chủng. Năm 2010, cá thể tê giác cuối cùng của Việt Nam đã bị giết hại để lấy sừng. Phân loài hổ Đông Dương cũng được cho là đã bị tuyệt chủng chức năng trong tự nhiên ở Việt Nam. Các loài gấu, tê tê, voọc, vượn, rùa biển và rất nhiều loài ĐVHD khác cũng đang ở mức cực kỳ nguy cấp. Hầu hết các khu rừng của Việt Nam, kể cả các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên đã gần như vắng bóng ĐVHD mà nguyên nhân chủ yếu là do tình trạng săn bắn trái phép và thiếu kiểm soát.

Trong những thập kỷ gần đây, Việt Nam còn trở thành một mắt xích quan trọng của nhiều mạng lưới buôn bán ĐVHD trái phép trên thế giới. Vào những năm 1990, Việt Nam được coi là nguồn cung cấp chính ĐVHD để phục vụ nhu cầu tiêu thụ ngày càng tăng của thị trường Trung Quốc. Tuy nhiên, khi các khu rừng của Việt Nam dần cạn kiệt ĐVHD, nước ta đã trở thành một quốc gia trung chuyển – là “cửa sau” để ĐVHD đi vào thị trường Trung Quốc. Hiện nay, cộng đồng quốc tế cũng biết đến Việt Nam như một trong những thị trường tiêu thụ ĐVHD lớn trên thế giới. Những mạng lưới buôn bán ĐVHD quốc tế do các đối tượng người Việt Nam cầm đầu đã và đang hoạt động trên khắp thế giới, từ châu Âu đến châu Phi và thậm chí lan sang cả Bắc Mỹ.

Trong 5 năm qua, ENV đã ghi nhận 9.239 vụ vi phạm về ĐVHD tại Việt Nam, bao gồm gần 25.000 các vi phạm đơn lẻ, từ các vi phạm ít nghiêm trọng như nuôi nhốt ĐVHD làm thú cưng hoặc quảng cáo các sản phẩm làm từ ngà voi trên Internet, đến các vụ bắt giữ với số lượng lớn sừng tê giác, vảy tê tê, hổ và các loài ĐVHD hoặc sản phẩm của chúng có giá trị cao khác.

(*). Theo <https://news.mongabay.com/2016/05/top-10-biodiverse-countries/>, truy cập ngày 07/7/2021.

TRONG NĂM
2020

1.759 VỤ VIỆC MỚI
TRÊN INTERNET

5.642 LIÊN QUAN ĐẾN
ĐỘNG VẬT SỐNG,
VI PHẠM CÁC BỘ PHẬN HOẶC
SẢN PHẨM CỦA ĐVHD

GẦN 100 TẤN
NGÀ VOI, SỪNG TÊ GIÁC VÀ
VÂY TÊ TÊ ĐÃ BỊ BẮT GIỮ TẠI
CÁC CẢNG VÀ SÂN BAY LỚN
TRÊN CẢ NƯỚC KỂ TỪ NĂM 2015

KẾT QUẢ
KHẢO SÁT

12% CƠ SỞ CÓ VI PHẠM
LIÊN QUAN ĐẾN ĐVHD

16.556 (GỒM NHÀ HÀNG, QUÁN BAR,
CƠ SỞ KINH DOANH CHỢ VÀ CỬA HÀNG THÚ CẢNH)
TẠI 10 ĐÔ THỊ LỚN TRÊN CẢ NƯỚC



Buôn bán trái phép ĐVHD không chỉ gây tổn hại đến nền đa dạng sinh học của đất nước, gia tăng nguy cơ lan truyền các dịch bệnh truyền nhiễm có nguồn gốc từ động vật mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền đa dạng sinh học toàn cầu và hình ảnh của đất nước trên trường quốc tế.

Thời gian vừa qua, ENV đã tiến hành khảo sát để đánh giá tình trạng tiêu thụ ĐVHD tại 16.556 cơ sở kinh doanh (gồm nhà hàng, quán bar, chợ và cửa hàng thú cảnh) tại 10 đô thị lớn trên cả nước. Kết quả cho thấy 12% trong tổng số các cơ sở được khảo sát có vi phạm liên quan đến ĐVHD.

Việc mua bán và quảng cáo ĐVHD trên không gian mạng cũng gia tăng đáng kể trong những năm gần đây khiến công tác xử lý vi phạm trở nên khó khăn hơn. Chỉ riêng năm 2020, ENV đã ghi nhận thêm 1.759 vụ việc mới trên Internet, trong đó bao gồm 5.642 vi phạm liên quan đến động vật sống, các bộ phận hoặc sản phẩm của ĐVHD.

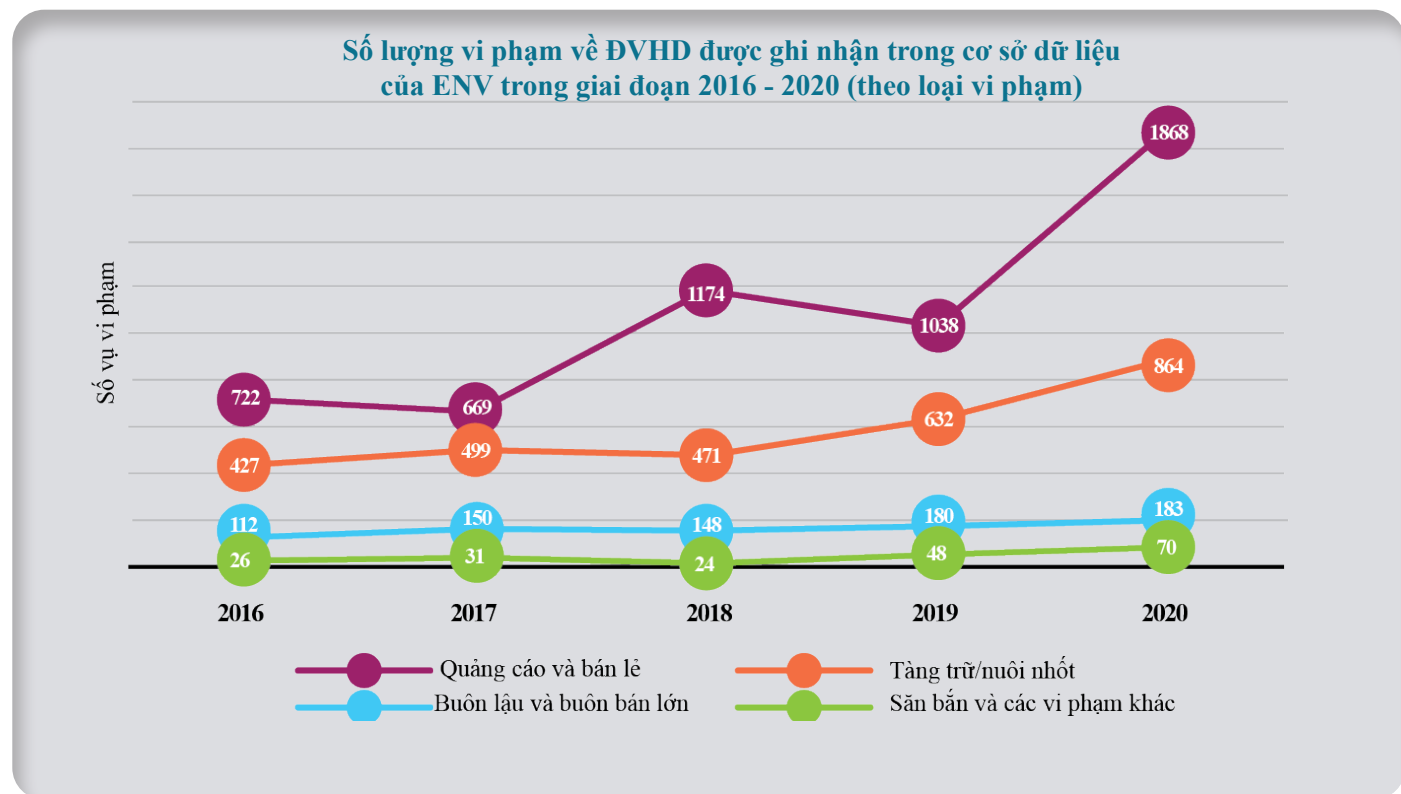
Hơn nữa, kể từ năm 2015 đến nay, gần 100 tấn ngà voi, sừng tê giác và vây tê tê đã bị bắt giữ tại các cảng và sân bay lớn trên cả nước. Con số này chỉ là bề nổi của tảng băng chìm, phản ánh một tỷ lệ rất nhỏ khối lượng ĐVHD được nhập lậu

vào Việt Nam trong giai đoạn này. Cùng thời gian này, 76 tấn ngà voi và vây tê tê cũng đã bị tịch thu trong các vụ bắt giữ ở nước ngoài có điểm đến là Việt Nam.

Điều đáng nói là nhiều mạng lưới tội phạm siêu lợi nhuận xuyên quốc gia và những kẻ cầm đầu đứng đằng sau các hoạt động buôn bán trái phép vẫn đang nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật, cho dù đó là buôn bán trái phép ngà voi, sừng tê giác, vây tê tê, xương sừng từ nhập lậu từ châu Phi, hay thậm chí mai rùa biển của các nước xa xôi như Bắc Mỹ hoặc tê tê còn sống, rùa cạn và rùa nước ngọt từ các quốc gia lân cận đến bất kỳ loài ĐVHD nào khác có nguồn gốc trong nước hoặc từ nước ngoài cung cấp cho nhu cầu tiêu thụ tại Việt Nam và Trung Quốc.

Để Việt Nam có thể thành công trong nỗ lực ngăn chặn nạn buôn bán ĐVHD trái phép, đòi hỏi phải có sự nỗ lực phối hợp và chiến lược toàn diện đồng thời từ nhiều phía.

Biểu đồ 1: Số lượng vi phạm về ĐVHD được ghi nhận trong cơ sở dữ liệu của ENV từ năm 2016 đến năm 2020 (theo loại vi phạm)



CÁC HÀNH ĐỘNG CẤP BÁCH ĐỂ NGĂN CHẶN TÌNH TRẠNG BUÔN BÁN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ TRÁI PHÉP Ở VIỆT NAM

ENV đề xuất thực hiện 10 hành động cấp bách dưới đây để giải quyết hiệu quả nạn buôn bán trái phép ĐVHD tại Việt Nam.

Nghiêm trị các đối tượng cầm đầu những đường dây buôn bán ĐVHD trái phép



Xóa bỏ nạn tham nhũng



Nâng cao hiệu quả răn đe, phòng ngừa tội phạm về ĐVHD



Giảm thiểu nguy cơ bùng phát đại dịch trong tương lai do thói quen tiêu thụ và buôn bán ĐVHD



Nghiêm cấm mọi hình thức kinh doanh ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm



Tăng cường quản lý các cơ sở bảo tồn và các cơ sở nuôi ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm không vì mục đích thương mại



Chấm dứt hoàn toàn tình trạng nuôi, nhốt gấu ở Việt Nam



Quy định và quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở nuôi ĐVHD vì mục đích thương mại



Tăng cường trách nhiệm của chính quyền địa phương trong xử lý vi phạm về ĐVHD



Tăng cường đấu tranh với loại hình tội phạm ĐVHD trên Internet



1. Nghiêm trị các đối tượng cầm đầu những đường dây buôn bán ĐVHD trái phép

Trong thời gian qua, nỗ lực xử lý các đối tượng cầm đầu những đường dây buôn bán ĐVHD trái phép quy mô lớn đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Vụ án điển hình đầu tiên liên quan đến đối tượng Nguyễn Mậu Chiến - kẻ cầm đầu một đường dây chuyên buôn lậu sừng tê giác và ngà voi xuyên quốc gia, hoạt động ở một số nước châu Phi. Đối tượng bị kết án 23 tháng tù sau khi bị bắt giữ cùng với tang vật là sừng tê giác, ngà voi, hổ và các sản phẩm từ ĐVHD khác vào tháng 4/2017.

Gần một năm sau – năm 2018, Hoàng Tuấn Hải – một trong hai kẻ cầm đầu đường dây buôn bán rùa biển lớn nhất Việt Nam cũng đã bị kết án 4 năm 6 tháng tù sau khi các cơ quan chức năng tịch thu được hơn 10 tấn tang vật rùa biển từ các nhà kho do Hải và em trai điều hành vào cuối năm 2014.

Vừa qua, hai trùm buôn bán ĐVHD khét tiếng là Nguyễn Văn Nam và Nguyễn Hữu Huệ lần lượt bị kết án 8 năm và 6 năm tù. Nam - kẻ cầm đầu đường dây buôn bán ngà voi và sừng tê giác đã hoạt động trong một thời gian dài - bị phát hiện và bắt giữ vào tháng 9/2019 với tang vật là hơn 200kg ngà voi. Trong khi đó, Huệ là kẻ đứng đầu đường dây buôn bán hổ lớn, có cô phần trong một trang trại nuôi hổ có tiếng tại Lào đã bị bắt giữ vào tháng 7/2019 với tang vật là bảy cá thể hổ con đông lạnh.

Mặc dù các cơ quan chức năng đã đạt được một số thành công nhất định, nhiều mạng lưới chuyên buôn bán, vận chuyển trái phép ngà voi, sừng tê giác, vảy tê tê, hổ và các sản phẩm ĐVHD khác vẫn đang tiếp tục hoạt động tại Việt Nam.

Hành động: Cơ quan thực thi pháp luật cần ưu tiên triệt phá các đường dây tội phạm buôn bán ĐVHD lớn bằng cách nỗ lực điều tra, truy tố và xử lý nghiêm những kẻ cầm đầu các đường dây này. Cuộc chiến đẩy lùi tội phạm về ĐVHD chỉ có những thay đổi thực sự khi các mạng lưới tội phạm bị triệt tiêu và những kẻ cầm đầu bị bắt giữ, truy cứu trách nhiệm hình sự và nhận án tù cho hành vi tội phạm của chúng.

Để làm được điều này, các cơ quan chức năng cần tập trung điều tra, xử lý các vụ buôn lậu ĐVHD lớn bị phát hiện tại khu vực cảng biển hoặc cảng hàng không, để từ đó làm rõ mạng lưới tội phạm đứng sau những lô hàng đặc biệt lớn này. Điều đáng nói là trong giai đoạn 2014-2020, các cơ quan chức năng đã phát hiện 29 vụ vận chuyển ngà voi và vảy tê tê tại các cảng biển (tổng khối lượng là 76 tấn ngà voi và vảy tê tê). Tuy nhiên, chỉ 3 vụ việc diễn ra tại Đà Nẵng trong số này có đối tượng bị bắt giữ và truy cứu trách nhiệm hình sự thành công.

Việc bắt giữ và truy cứu trách nhiệm hình sự những đối tượng cầm đầu các đường dây đứng sau những lô hàng ĐVHD lớn là rất quan trọng, thể hiện trách nhiệm đối với quốc gia và quốc tế của Việt Nam trong việc xóa bỏ vai trò đáng kể của nước ta trong hoạt động tội phạm xuyên quốc gia về ĐVHD.



2. Xóa bỏ nạn tham nhũng

Tham nhũng diễn ra dưới nhiều hình thức, từ việc cấp giấy phép thành lập cơ sở nuôi thương mại ĐVHD để làm “vỏ bọc” hợp pháp cho các hoạt động nhập lậu ĐVHD từ tự nhiên, hoặc không xử lý những đối tượng đáng ra phải bị bắt giữ và xử lý nghiêm do các vi phạm về ĐVHD, đến việc “lót tay” để được thông quan ở các cửa khẩu tại khu vực sân bay, cảng biển và dọc theo biên giới đất liền. Thậm chí, sau khi bị bắt giữ, một số đối tượng còn dùng tiền để được giảm án hoặc được hưởng án treo.

Hành động: Các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cần thiết lập và áp dụng các hình phạt nghiêm khắc hơn đối với những trường hợp tham nhũng, cũng như đặt ra các tiêu chuẩn cao hơn, thúc đẩy sự liêm chính của các quan chức năng, đồng thời nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động tố tụng hình sự nhằm giải quyết tình trạng tham nhũng một cách có hiệu quả.



3

Nâng cao hiệu quả răn đe, phòng ngừa tội phạm về ĐVHD

Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong nỗ lực hoàn thiện pháp luật về bảo vệ ĐVHD, đặc biệt là từ khi Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có hiệu lực vào đầu năm 2018. Tuy nhiên, giá trị của các điều luật sửa đổi chỉ có thể được chứng minh khi chúng được các cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng một cách hiệu quả trong xử lý tội phạm về ĐVHD.

Cho đến nay, ba năm sau khi Bộ luật Hình sự có hiệu lực, ENV đã nhận thấy những tín hiệu tích cực trong việc xử lý các vụ án về ĐVHD. Các cơ quan thực thi pháp luật đang cho thấy lập trường cứng rắn hơn khi xử lý tội phạm về ĐVHD. Không những vậy, hầu hết các cơ quan tòa án cũng đã tiếp cận theo hướng nghiêm khắc hơn thể hiện ở việc ban hành các bản án hình sự với mức phạt tù giam cao hơn cho những đối tượng bị truy tố về các hành vi nghiêm trọng nhằm góp phần ngăn chặn tội phạm về ĐVHD.

Bảng 1: Hiệu quả xét xử của tòa án từ năm 2015 đến năm 2020 (tính theo ngày tuyên án)

	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Số vụ án có đối tượng bị truy tố	24	54	64	60	90	122
Số vụ án có đối tượng bị áp dụng hình phạt tù (không được hưởng án treo)	11	19	19	27	45	62
Tỷ lệ phần trăm số vụ án có đối tượng bị áp dụng hình phạt tù (không được hưởng án treo)	45,8%	35,1%	29,6%	45%	50%	50,8%
Số đối tượng bị áp dụng hình phạt tù (không được hưởng án treo)	15	22	27	35	80	99
Mức tù trung bình (năm)	0,98	1,55	1,21	3,22	4,5	4,38

Các cơ quan thực thi pháp luật và cả hệ thống tư pháp có thể tiếp tục chung tay xử lý nghiêm tội phạm về ĐVHD bằng cách áp dụng nhất quán và triệt để Bộ luật Hình sự cũng như giữ vững quyết tâm loại bỏ loại tội phạm này. Chỉ như vậy, hoạt động tội phạm về ĐVHD mới mất đi sức hút, từ đó dần bị loại bỏ khỏi xã hội.

Hành động: ENV kêu gọi các cơ quan tiến hành tố tụng trên cả nước kiên quyết thực hiện 3 KHÔNG: KHÔNG khoan nhượng, KHÔNG thông cảm và KHÔNG tư lợi trong các vụ án về ĐVHD. Cơ quan thực thi pháp luật cũng cần áp dụng hiệu quả Bộ luật Hình sự để có thể tạo nên những chuyển biến tích cực trong cuộc chiến ngăn chặn tình trạng buôn bán ĐVHD trái phép. Bắt giữ, truy tố và kết án thích đáng những kẻ buôn bán ĐVHD trái phép là những bước quan trọng để đảm bảo ý nghĩa răn đe đối với tội phạm về ĐVHD.



4

Giảm thiểu nguy cơ bùng phát đại dịch trong tương lai do thói quen tiêu thụ và buôn bán ĐVHD

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), khoảng 70% các bệnh truyền nhiễm trong 30 năm qua có nguồn gốc từ động vật. Thói quen tiêu thụ và tiếp xúc trực tiếp với ĐVHD đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều loại virus lây lan sang người, bao gồm HIV/AIDS, SARS, Ebola, MERS, và hiện nay nhiều khả năng là Covid-19. Covid-19 sẽ chưa phải là căn bệnh truyền nhiễm cuối cùng nếu chúng ta không thay đổi thái độ ứng xử và hành vi của mình đối với thiên nhiên và ĐVHD.

Việc giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ ĐVHD là vô cùng cần thiết để bảo vệ sức khỏe cộng đồng cũng như bảo vệ đa dạng sinh học, môi trường của đất nước và toàn cầu.

Hành động: Các cơ quan chức năng cần giúp cho người dân hiểu rõ mối liên hệ giữa buôn bán ĐVHD và nguy cơ lây truyền dịch bệnh để phòng ngừa các dịch bệnh nguy hiểm trong tương lai. Cùng với đó, cần tiếp tục nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn ĐVHD, đa dạng sinh học nhằm giảm nhu cầu tiêu thụ, sử dụng ĐVHD.



5 Nghiêm cấm mọi hình thức kinh doanh ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm

Buôn bán các loài có nguy cơ tuyệt chủng vì mục đích thương mại không những không thúc đẩy việc bảo tồn ĐVHD, mà ngược lại, chắc chắn sẽ cản trở và gây tổn hại cho các nỗ lực bảo tồn hợp pháp cũng như đẩy các quần thể tự nhiên của các loài nguy cấp đến nguy cơ tuyệt chủng cao hơn. Nếu một loài đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng cao trong tự nhiên mà việc gây nuôi thương mại loài đó là hợp pháp thì chắc chắn hoạt động thương mại này sẽ gây nguy hại, thậm chí là tàn phá chính quần thể tự nhiên của chúng. Trường hợp cá sấu xiêm là một ví dụ điển hình. Việc quần thể cá sấu xiêm gần như bị xóa sổ trong tự nhiên là một kết quả tất yếu sau khi hoạt động gây nuôi thương mại đối với loài này được cho phép.

Ngoài ra, việc cho phép kinh doanh hợp pháp một số sản phẩm từ ĐVHD cũng gây khó khăn cho hoạt động thực thi pháp luật, khiến cơ quan thực thi pháp luật khó phân biệt giữa sản phẩm hợp pháp và bất hợp pháp. Việc buôn bán hợp pháp một số sản phẩm của loài hoang dã như sừng tê giác hoặc xương sư tử cũng mang lại nhiều nguy hại khi khiến những sản phẩm này có thể dễ dàng tiếp cận trên thị trường, từ đó gia tăng nhu cầu tiêu thụ và cuối cùng là gây thêm áp lực lên các quần thể loài trong tự nhiên.

Vì vậy, nếu một loài ĐVHD có nguy cơ tuyệt chủng trong tự nhiên, không nên cho phép buôn bán loài đó dưới bất kỳ hình thức nào.

Hành động: Các cơ quan quản lý nhà nước cần quy định rõ ràng việc nghiêm cấm gây nuôi và buôn bán các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng như hổ, gấu, tê tê và các bộ phận hoặc sản phẩm từ chúng. Việc gây nuôi sinh sản các loài có nguy cơ tuyệt chủng chỉ nên được thực hiện theo các chương trình nhân giống bảo tồn đã được kiểm soát chặt chẽ nhằm đảm bảo những lợi ích cụ thể cho công tác bảo tồn các loài này.



6 Tăng cường quản lý các cơ sở bảo tồn và các cơ sở nuôi ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm không vì mục đích thương mại

Các quy định thiếu chặt chẽ của pháp luật hiện hành về quản lý các cơ sở bảo tồn và các cơ sở không vì mục đích thương mại đang là mối đe dọa lớn đối với đa dạng sinh học của Việt Nam. Sự phát triển và số lượng ngày càng tăng của các vườn động vật, vườn thú bán hoang dã và cơ sở du lịch sinh thái thuộc sở hữu tư nhân, đòi hỏi các quy định quản lý và áp dụng pháp luật chặt chẽ hơn, để đảm bảo rằng nguồn gốc động vật tại các cơ sở được cấp phép là hợp pháp, cũng như cơ sở không tham gia vào bất cứ hoạt động buôn bán động vật trái phép nào. Dù các cơ sở hoạt động với vai trò gì, từ giáo dục cộng đồng, gây nuôi bảo tồn, cứu hộ hay nghiên cứu khoa học, thì các cơ quan quản lý nhà nước cũng phải xem xét đến việc các cơ sở này có đóng góp như thế nào vào công tác bảo tồn.

Trong số các cơ sở bảo tồn và cơ sở không vì mục đích thương mại đang hoạt động, có những cơ sở hoạt động đúng với chức năng, nhiệm vụ đã đăng ký nhưng cũng có những cơ sở khác đã, đang và nhiều khả năng sẽ tham gia vào các hoạt động nhập lậu, buôn bán trái phép hổ và các loài ĐVHD khác hoặc khai thác ĐVHD đang nuôi nhốt như trích hút mật gấu hoặc “núp bóng” cơ sở được cấp phép để lên lút mua bán, trao đổi thương mại ĐVHD

Hành động: Sửa đổi quy định pháp luật để phân biệt rạch ròi giữa mô hình cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học và các cơ sở phi thương mại khác. Trong đó, cần xây dựng các điều kiện thành lập cụ thể cũng như thiết lập các công cụ quản lý để giám sát hiệu quả hoạt động của các cơ sở này. Ngoài ra, nên quy định các hình phạt nghiêm khắc đối với những hành vi vi phạm trong hoạt động của cơ sở, từ xử phạt hành chính đối với những vi phạm ít nghiêm trọng, đến truy cứu trách nhiệm hình sự và tước giấy phép hoạt động trong những trường hợp vi phạm nghiêm trọng.

Các cơ sở vi phạm cần phải bị đóng cửa. Trong khi đó, những cơ sở đang tuân thủ pháp luật về bảo vệ ĐVHD và đóng góp cho công tác bảo tồn cần được tuyên truyền và trở thành hình mẫu cho các cơ sở mới thành lập khác.



7

Chấm dứt hoàn toàn tình trạng nuôi, nhốt gấu ở Việt Nam

Việt Nam đang tiến gần hơn đến mục tiêu chấm dứt hoàn toàn tình trạng nuôi nhốt gấu khi ngày càng có nhiều chủ nuôi tự nguyện chuyển giao gấu cho nhà nước và nhiều tỉnh thành cũng lần lượt trở thành địa phương không còn gấu nuôi nhốt. Số lượng các địa phương không còn gấu nuôi nhốt đã lên đến con số 40 và chỉ còn khoảng 300 cá thể gấu tại các cơ sở tư nhân.

Tuy nhiên, vẫn còn một số trở ngại lớn trong quá trình tiến tới mục tiêu cuối cùng tại một số tỉnh, thành phố có số lượng lớn gấu nuôi nhốt như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Đặc biệt chỉ tính riêng huyện Phúc Thọ của Hà Nội, số gấu nuôi nhốt tại đây đã chiếm khoảng 43% tổng số cá thể gấu nuôi nhốt ở Việt Nam (149 cá thể). Khu vực này cũng là một điểm nóng kinh doanh mật gấu bất hợp pháp.

Hành động: Ủy ban nhân dân và cơ quan chức năng có liên quan tại thành phố Hà Nội nói chung và huyện Phúc Thọ nói riêng cần tập trung nguồn lực để chấm dứt hoạt động nuôi gấu, từ đó xoá bỏ hình ảnh không đẹp này ngay tại thủ đô. Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, và Nghệ An là các địa phương có số lượng lớn gấu bị nuôi nhốt lớn cũng cần sớm có giải pháp chấm dứt tình trạng nuôi nhốt gấu trên địa bàn.



8

Quy định và quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở nuôi ĐVHD vì mục đích thương mại

Việc nhập lậu ĐVHD từ tự nhiên thông qua các cơ sở nuôi thương mại ĐVHD hợp pháp là một mối đe dọa nghiêm trọng đối với nền đa dạng sinh học của quốc gia cũng như khu vực. Có nhiều bằng chứng cho thấy rằng hầu hết các cơ sở nuôi ĐVHD vì mục đích thương mại đều bổ sung nguồn giống ĐVHD từ tự nhiên hoặc thậm chí sử dụng cơ sở nuôi như một “vỏ bọc” hợp pháp để buôn bán ĐVHD bị khai thác trái phép từ tự nhiên.

Hành động: Cần xây dựng các quy định rõ ràng để quản lý hiệu quả các cơ sở nuôi ĐVHD vì mục đích thương mại. Đây sẽ là căn cứ để giải quyết những vấn đề lớn đang tồn tại trong công tác quản lý các cơ sở hiện nay như tình trạng nhập lậu ĐVHD có nguồn gốc bất hợp pháp, hay việc thiếu sự giám sát hiệu quả của các cơ quan thực thi pháp luật và thiếu các biện pháp xử lý chủ cơ sở vi phạm. Bên cạnh đó, cần có hướng dẫn và cơ sở khoa học rõ ràng về các loài có khả năng gây nuôi vì mục đích thương mại để đảm bảo việc gây nuôi những loài này không tác động tiêu cực đến sự tồn tại của các quần thể loài trong tự nhiên



9

Tăng cường trách nhiệm của chính quyền địa phương trong xử lý vi phạm về ĐVHD

Như đã đề cập, hoạt động khảo sát tại nhà hàng và các cơ sở kinh doanh khác trên 10 thành phố lớn trên cả nước cho thấy, khoảng 12% cơ sở được kiểm tra có hành vi vi phạm pháp luật về ĐVHD. ENV tin rằng chính quyền xã/phường, quận/huyện, tỉnh/thành phố cần nâng cao trách nhiệm để giảm thiểu tội phạm về ĐVHD trong phạm vi quyền hạn của mình. Trong khi các cơ quan chức năng có liên quan là cơ quan thực thi các chính sách của địa phương, thì chính quyền và lãnh đạo địa phương cần phải chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động của lực lượng này trong việc giảm thiểu và loại bỏ vi phạm về ĐVHD trên địa bàn mà đơn vị này quản lý. Gần 100% các vi phạm về tiêu thụ ĐVHD sẽ có thể được loại bỏ nếu chính quyền địa phương cam kết huy động các nguồn lực để nâng cao nhận thức của người dân cũng như xử lý các vi phạm liên quan, đồng thời thiết lập các biện pháp ngăn chặn và duy trì mức độ giám sát chặt chẽ để đảm bảo sự tuân thủ của mọi người dân.

Hành động: Chính quyền địa phương cần phải có trách nhiệm đảm bảo các cơ sở kinh doanh và người dân trên địa bàn tuân thủ pháp luật, cũng như đảm bảo các cơ quan chức năng phản ứng nhanh chóng và hiệu quả đối với vi phạm về ĐVHD được người dân thông báo, từ đó xây dựng và củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền.



10

Tăng cường đấu tranh với loại hình tội phạm ĐVHD trên Internet

Tội phạm về ĐVHD trên Internet ngày càng gia tăng, với các quảng cáo buôn bán ngà voi, bộ phận của hổ và các sản phẩm ĐVHD có giá trị cao khác đang tràn lan trên các trang buôn bán trực tuyến. Ngoài ra, trào lưu nuôi ĐVHD làm thú cưng cũng đang khiến các hoạt động buôn bán ĐVHD trực tuyến (đối với cả loài bản địa và loài ngoại lai) càng bùng nổ.

Hành động: Cần áp dụng các quy định hiện hành để xử lý và ngăn chặn hoạt động buôn bán ĐVHD bất hợp pháp trên Internet, đặc biệt là xử lý nghiêm hành vi quảng cáo trái phép các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm. Hơn nữa, cần tích cực thực hiện các hoạt động điều tra và xử lý các đối tượng chuyên cung cấp ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm và sản phẩm của chúng cho các đối tượng rao bán trên Internet, nhằm răn đe, phòng ngừa các đối tượng khác tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm. Bên cạnh đó, cũng cần tăng cường các biện pháp tác động từ phía cơ quan nhà nước để các nền tảng truyền thông xã hội trực tuyến xử lý có hiệu quả hơn các vi phạm về ĐVHD trên những nền tảng này.

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THIÊN NHIÊN

Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) được thành lập vào năm 2000, là một trong những tổ chức xã hội đầu tiên về bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ môi trường tại Việt Nam. Mục tiêu hoạt động của ENV là chấm dứt tình trạng buôn bán động vật hoang dã trái phép và nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ động vật hoang dã. ENV phối hợp chặt chẽ với các nhà hoạch định chính sách nhằm tăng cường thể chế, chính sách và trực tiếp hỗ trợ các cơ quan chức năng trong công tác bảo vệ các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm có ý nghĩa quan trọng tại Việt Nam, trong khu vực và trên toàn cầu. Bên cạnh đó, thông qua các chương trình truyền thông sáng tạo, ENV cũng từng bước thay đổi thái độ của cộng đồng và giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm từ động vật hoang dã.

Kể từ năm 2007, ENV tập trung vào 3 lĩnh vực hoạt động mang tính chiến lược:

- Phối hợp với các nhà hoạch định chính sách nhằm tăng cường thể chế, khắc phục lỗ hổng pháp luật và khuyến khích thực thi hiệu quả các chính sách bảo vệ động vật hoang dã;
- Tăng cường nỗ lực thực thi pháp luật thông qua việc trực tiếp hỗ trợ các cơ quan chức năng trong công tác ngăn chặn và đẩy lùi các vi phạm về động vật hoang dã;
- Giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm từ động vật hoang dã thông qua các chiến dịch dài hạn, bền vững nhằm tác động tới nhận thức và hành động của cộng đồng cũng như khuyến khích người dân tham gia bảo vệ động vật hoang dã bằng cách thông báo các vi phạm có liên quan.



TRUNG TÂM GIÁO DỤC THIÊN NHIÊN

Địa chỉ: Phòng 1701 (Tầng 17), tòa nhà 17T5, Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội
Điện thoại: 024 6 28 15424
Fax: 024 6 28 15423
Email: env@fpt.vn
Website: www.thiennhien.org